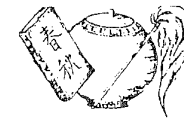


CAO DAI TEMPLE OVERSEAS
P. O. Box 25862
Los Angeles, CA 90025

Non-Profit Org.
U.S. Postage
PAID
Los Angeles, CA
Permit No. 37863

God's Third Universal Amnesty
ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
Năm Đạo Thứ 63

CAO ĐÀI GIÁO VIỆT NAM HẢI NGOẠI



**VIỆT NAM
SẼ
LÃNH ĐẠO THẾ GIỚI**

*(Trích Báo Thời Luận — Mỹ Quốc
từ ngày 20 tháng 9 năm 1987
liên tiếp tới ngày 25 tháng 10 năm 1987)*



CAO DAI TEMPLE OVERSEAS
25591 Phillips Road — Perris, California 92370 U.S.A.

K Í N H G Ồ I
Chư Đạo Tâm Đạo Hữu

Xin Quý Đạo Tâm Đạo Hữu công quả
Một Đồng (\$1.00) để giúp cho việc ấn
tống và cước phí.

Thành thật cảm ơn và cầu nguyện
Ơn Trên ban phúc lành đến Quý Vị và
gia quyến.

**Báo Thời Luận
phỏng vấn
Đạo Trưởng Minh Lý Đỗ Vạn Lý
do
Đình Văn Ngọc
thực hiện**

**Ngày 30 tháng 8, 1987
1921 Beloit Avenue
West Los Angeles, California 90025
U.S.A.**

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý:
VIỆT NAM SẼ
LÃNH ĐẠO THẾ GIỚI
Thực hiện : ĐÌNH VĂN NGỌC



Phái đoàn chúng tôi bước vào một khu gia cư thật đẹp với nhiều bóng cây và với những vườn hoa mang màu sắc Á đông... Tư gia của cụ Đỗ Vạn Lý là một đơn vị trong khu đó. Cụ đã xuất hiện trước cổng, chiếc áo dài màu trắng, và mái tóc bạc trắng, màu trắng phủ trùm lên tấm thân còm cõi mình mai vóc hạc. Hình ảnh cụ nổi bật lên giữa những màu xanh của một buổi chiều ít nắng khiến chúng tôi tưởng như đã rời thành phố Los Angeles xa lắm, đã vào một vùng thiên nhiên thanh tú, nhân hạ...

Đinh Văn Ngọc: *Thưa Đạo Trưởng, thay mặt anh em chúng tôi, tôi xin kính chào và cảm ơn Đạo trưởng đã nhận lời tiếp anh em chúng tôi hôm nay. Trước hết xin Đạo trưởng cho biết sơ về Đạo Cao Đài Giáo và vai trò của tôn giáo trong việc gây lại niềm tin của người Việt tỵ nạn...*

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Trước hết, cảm ơn ông Ngọc và anh đã tới thăm tôi hôm nay. Nhân dịp này, để khỏi ngộ nhận tôi có mấy lời này:

Thứ nhất, là Cơ Đạo của chúng tôi do một số người Cao Đài ở hải ngoại lập ra. Cơ Đạo này không có liên hệ hữu hình hay trên mặt pháp lý với bất cứ một Hội Thánh hay một nhóm Cao Đài nào tại Việt Nam cả. Là một cơ Cao Đài Giáo độc lập, và tôi là người chỉ đạo cho Cơ Đạo đó.

Thứ nhì, câu hỏi của ông quá rộng, bao quát quá. Nhưng nhân cơ hội này, cái gì bộc khởi trong lòng tôi, tôi sẽ nói cho quý anh em nghe để chúng ta cùng thảo luận.

Cao Đài Giáo Việt Nam được Thượng Đế lập nên chứ không phải do một người phạm nào hết. Tất cả những cái gì trong Cơ Đạo, từ cái ăn, cái mặc, cho đến nghi thức, cho đến kinh kệ, cho đến nhạc lễ, tất cả đều do Thượng Đế sắp xếp.

Anh em cũng biết từ đệ Nhất cho đến đệ Nhị Thế chiến, chính quyền thuộc địa Pháp rất là khắt khe. Đó là một chính quyền thuộc địa tàn ác nhất nhì trên thế giới. Quý vị khi nào rảnh rỗi, hãy đọc lại cuốn sách tựa đề là "Indochine SOS" của Andrée Violis thì rõ. Trong thời gian còn chính quyền thuộc địa Pháp, ở miền Nam Việt Nam không được hội họp quá 20 người. Và cũng trong

thời gian này, ở trong nước có biết bao nhiêu cuộc cách mạng nổi lên, trước nhất là nhóm Cần Vương. Có thể nói, gần một thế kỷ dưới thuộc địa Pháp, không có một năm nào là người Việt mình không đứng lên để làm cách mạng, để đánh đuổi thực dân, để giành lại độc lập.

Thế mà tại sao Cơ Cao Đài Giáo lại được thực dân để cho thành lập, củng cố và tiến triển? Chỉ trong vòng 1 năm đầu 1926, số tín đồ đến cuối năm, nếu tôi không nhầm, đã lên đến con số 4 vạn người. Cho nên ngay cả những người làm việc trong chính quyền thực dân hồi ấy, cũng như các Tôn Giáo bạn, đều rất lấy làm ngạc nhiên.

Rồi từ đó, Cơ Đạo tiến triển rất mạnh. Và lần lần kể từ hồi đó, người nhập môn cầu đạo đông không thể tưởng tượng được. Cho đến bây giờ, đã lên đến con số 3 triệu tín đồ. Sở dĩ tôi nêu rõ con số trên để quý anh em hiểu tại sao chính quyền thuộc địa Pháp đã bảo rằng Cao Đài Giáo là một "Project Immense". Thế mà, từ các Toàn quyền cho đến Thống Đốc của thực dân không làm sao tiêu diệt được. Mãi cho đến năm 1936, nếu tôi không lầm, Toàn quyền Pasquier đã ngụy tạo một số hồ sơ, tự mình mang về Pháp để trình lên Quốc hội, dùng ảnh hưởng chính trị của mình để tiêu diệt Phong trào Cao Đài Giáo. Nhưng rồi máy bay của Pasquier khi đến Marseille đã bị nổ tung trên không trung, tất cả máy bay và các giấy tờ, luôn cả Toàn quyền Pasquier, đều bị cháy ra tro hết. Cho đến năm 1939, nếu tôi không lầm, Bộ Thuộc địa Pháp mới công nhận Tôn giáo Cao Đài.

Quý vị thử nghĩ đơn xin thành lập từ năm 1926 mà mãi đến 13 năm sau mới được công nhận. Lá đơn chỉ một trang giấy bằng tiếng Pháp, mà người Pháp phải để lâu thì giờ như thế mới hiểu được! Đạo Cao Đài được

tồn tại trong thời kỳ Pháp thuộc, khởi cần phải nói nhiều hơn nữa, là một huyền diệu rồi.

Đích thân Thượng đế giảng trần, qua đàn cơ, dạy tất cả, từ cái mỗ, cái áo của Quý vị Chức sắc Thiên Phong phải may làm sao, phải cắt làm sao, đường kim mũi chỉ, cách lạy, cách bái làm sao... Trên Thiên Bàn (bàn thờ) phải đặt đồ như thế nào, bày biện như thế nào, bông hoa phải làm sao... tất cả đều có luật lệ hết. Ngoài cái đó, luật lệ lấy đâu ra? Lấy từ văn hóa Việt Nam. Quan Hôn Tang Tế, thờ phượng Cửu Huyền Thất Tổ, ông bà cha mẹ Tổ Tiên... cũng giữ đúng, cũng lấy từ văn hóa Việt Nam. Cho đến luật lệ tổ chức cơ cấu thế nào. Thượng Đế cũng dạy tất cả. Nói một cách tổng quát là như thế, tất cả không có cái gì mà Thượng Đế không dạy làm. Bởi vì Cao Đài Giáo mới lạ quá. Ở Việt Nam, không một ai biết Cao Đài là chi cả. Thì cái gì Thượng Đế lập ra thì Thượng Đế phải làm. Ấy là lẽ tự nhiên...

Dinh Văn Ngọc: Xin Đạo Trưởng cho biết là vai trò của tôn giáo trong việc gây dựng niềm tin trong lòng người ty nạn...

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Vâng tôi phải dài dòng trình bày bối cảnh tổng quát về lịch sử của Cao Đài Giáo một chút; thì bây giờ tôi xin trả lời câu hỏi...

Trước hết, tôi xin nói, những vị đã được Thượng Đế chọn để thế Thượng Đế hành đạo, gọi là Chức sắc Thế Thiên Hành Hóa, là để dìu dắt nhân sanh ở thế này. Những vị toàn là những người quốc gia, thương nước, thương dân. Lúc ban sơ, quý vị đó cũng chưa biết Cao Đài là chi, bởi vì Thượng Đế giảng trần không nói Minh là Thượng đế. Sợ nói sớm quá khiến người ta phải sợ,

bởi vì mới lạ quá. Nên đã không nói rõ, chỉ xưng là Tiên Ông, hoặc A Ồ Ồ... Lần lần lại giảng cho quý vị nghe thơ phú, giải nghĩa văn chương, cũng như bất cứ điều gì khó khăn trong văn chương đều được giải đáp tường tận. Mãi rồi sau mới xưng là Thượng Đế.

Ngoài ra, cũng có những vong linh khác giảng đàn, trong ấy có cả Tả Quân Lê Văn Duyệt về đàn, hoặc được các vị hỏi về thời cuộc trong lúc đó. Câu hỏi đặt ra là “Lúc này có phải là lúc các nhóm Cần Vương cần hợp lại đứng lên làm Cách mạng giành độc lập tự do cho dân tộc chăng?”. Thì Đức Tả Quân trả lời qua 4 câu thơ, đại ý nói rằng xem lực lượng hai bên, người Pháp và người Việt, quá chênh lệch. Bấy giờ mà nổi lên thì chắc là không tiện, phải đợi vài mươi năm nữa thì nước nhà được yên. Lúc đó là vào năm 1926.

Đức Thượng Đế cũng dạy tại sao lại thành lập Cao Đài ở Việt Nam?

Từ 10 ngàn năm rồi, dân tộc các con, đất nước các con ở trong vòng phần nộ của Thượng Đế. Và ngày nay đã hết thời kỳ phạt, thì đến thời kỳ thưởng. Mà đã là thưởng thì tự nhiên các con được hưởng nhiều ân huệ nhất. Từ ngày khai quốc cho đến nay, các con đau khổ rất nhiều, lầm than khổ sở, bị bao nhiêu điều khốn khổ, nhưng các con người Việt ở đây luôn luôn tin tưởng vào các đấng Trọn Lành và Ngọc Hoàng Thượng Đế. Vì thế mà hôm nay dân tộc các con mới hạnh ngộ Đại Tam Kỳ Phổ Độ. Trong Kinh Thánh của Ki Tô giáo cũng như trong kinh sách của Phật Giáo cũng đã nói rằng về sau này có một nước nhỏ bé mà làm chủ thế giới. Nước nhỏ bé đó là nước Việt Nam, dù rằng bây giờ nước Việt Nam đang nằm trong vòng cương tỏa. Nhưng nhờ Thượng đế, ngày sau này sẽ là nước đứng

đầu, làm chủ cả thế giới. Thượng Đế lập Đạo Cao Đài là giao cho dân tộc Việt Nam một sứ mạng. Sứ mạng đó là độ rỗi tất cả nhân sanh, chín phần mười nhân sanh ở thế giới. Dân tộc Việt Nam đã được chọn lựa, nước Việt Nam là một Thánh Địa. Vì thế cho nên, con cái của Ngài ở Việt Nam phải làm thế nào để được xứng đáng lãnh cái ân huệ đó.

Lập cái đạo này ra trong giai đoạn này là thời kỳ Tam Ngươn Mạt Thế, nhân sanh đau khổ rất nhiều, và chính Thượng Đế cũng muốn phế bỏ hết âm ty địa ngục để cứu các con Ngài. Nhưng còn có những đứa con phản lại Thượng Đế, xa Thượng Đế nên Thượng Đế phải thả ma quỷ ra và cho chúng cái quyền cám dỗ và xúi dục nhân sanh làm điều xấu. Nhưng đồng thời, Thượng Đế cũng cho nhân sanh một số áo giáp. Áo giáp ấy là đạo đức. Và Thượng Đế nói: Đạo đức thắng bạo tàn.

Nay tôi trả lời câu hỏi của ông: Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là của Thượng Đế, Phật Giáo cũng là của Thượng Đế, Kitô Giáo cũng là của Thượng Đế. Lão Giáo hay đạo Tiên cũng là của Thượng Đế. Tuy nhiên, từ trước đến nay, đa số các tôn giáo đã giảng dạy đạo lý nhưng không chặn đứng được sự thoái hóa của nhân sanh. Vì thương con cái, Thượng Đế phải xuống trần để lập đạo Cao Đài. Thượng Đế muốn tổng hợp lại tất cả các Tôn Giáo và Chí Đạo, và Thượng Đế chưởng quản tất cả nên mới gọi là Tam Giáo Qui Nguyên Ngũ chi Phục nhất.

Như thế, Đạo Cao Đài còn có sứ mạng, nghĩa là dân tộc Việt Nam còn có một sứ mạng. Cái sứ mạng đó là gì? Là cái sứ mạng mang lại sự hòa hiệp các Tôn giáo, mang lại sự hòa hiệp giữa các dân tộc trên thế giới này. Và chúng tôi đây, người hành đạo, đều làm việc cho

Thượng Đế, là tôi tớ của Thượng Đế. Tất cả đều do Thượng Đế mà ra cả. Tất cả phải cùng nhau bắt tay mà đìu dắt nhân sanh. Giáo lý của Cao Đài là giáo lý của tất cả các Tôn giáo. Có gì mới lạ đâu? Đây, quý vị thấy chúng tôi là người Cao Đài mặc áo trắng. Áo trắng để làm gì? Trắng để hòa. Màu trắng hòa với màu gì cũng được. Màu đen khó hòa quá. Màu nâu khó hòa quá. Màu trắng cũng tượng trưng cho sự thanh khiết.

Vì thế cho nên Đạo Cao Đài cũng tôn sùng Đức Phật, Đức Lão, Đức Mahomed, Đức Giêsu.

Chỉ có đạo đức mới thắng được bạo tàn và đó là nhờ Tôn Giáo. Nước Do Thái qua 2000 năm mà không hề mất cội rễ, văn hóa và vẫn tồn tại cho đến ngày nay để lập quốc, mà Thánh Kinh cũng có nói, và Cao Đài, Thượng Đế cũng có nói, ấy là nhờ cái đạo. Jeane D'Arc cứu nước Pháp cũng nhờ tinh thần.

Anh em chúng ta không nắm vững được cái tình thương. Chúng ta nói quá nhiều đến tình thương. Mở mồm ra là thương, là yêu nhau, là đạo đức, là hòa hiệp. Chúng ta nói đủ hết. Nhưng riêng tôi sợ, chúng ta chỉ đầu môi chót lưỡi thôi. Sự thật thì chúng ta không thương nhau. Vì nếu chúng ta thương yêu nhau thì tại sao chúng ta lại giết nhau? Tại sao lại hại nhau? Bôi nhọ nhau? Tại sao lại chia rẽ nhau?

Tất cả chúng ta đều là con cái của Thượng Đế hết, lại cùng là một đại gia đình. Hơn nữa, chúng ta lại cùng một đất nước, đất nước Việt Nam. Đất nước còn đó, người thay đổi, đời thay đổi, nhưng đất nước vẫn còn mãi mãi, tại sao chúng ta lại chia rẽ? Tại sao chúng ta lại không thể hòa hiệp với nhau, kết hợp với nhau được? Hỏi tức là trả lời rồi. Bao nhiêu năm chúng ta mất

nước, điều linh, chúng ta bị lưu vong. Ấy chính là vì tại chúng ta quá chia rẽ.

Trong đạo, chúng tôi thường nói: Ấy là tại tư quyền, tư thế, tư lợi, tư kỷ, nghĩ một cách, nói một cách, và làm một cách khác nữa. Thừa quý vị, chúng ta cùng một máu mủ với nhau, cùng một khí thiêng đất nước tạo thành ra, nhưng tại sao chúng ta còn những mâu thuẫn như vậy được? Người Cao Đài cũng kêu gọi hòa hiệp mà người Cao Đài cũng là người Việt Nam vì thế cho nên cũng trong Cao Đài cũng có chia rẽ. Và cũng vì chia rẽ mà không thực hành được đúng lời của Thượng Đế dạy bảo.

Hôm nay, trong tình cảnh lưu vong đây, trong tình cảnh mất nước đây, tôi rất buồn mà nói: đó cũng là cái lỗi của chúng tôi nữa. Thừa quý vị, chúng tôi nhận cái lỗi của chúng tôi để chúng tôi có thể đến với quý vị mà nói lên hai chữ “Hòa Hiệp”. Chúng tôi nhận cái lỗi ấy. Chúng tôi rất buồn. Thượng Đế chia ra mấy phái ở trong Cao Đài để hoằng hóa đạo chớ đâu phải để chia rẽ. Cũng vì tư lợi, tư quyền, tư thế, tư kỷ mà đâm ra chia rẽ. Đất nước Việt Nam, dân tộc Việt Nam, nếu không hướng về Thượng Đế và nghe lời dạy dỗ của Thượng Đế mà thực hành thì tôi tin chắc rằng cái gì mình mong muốn tích cực trong 10 năm qua, trong cái ý nghĩa tốt đẹp của nó, đã mất rồi, không thể nào quang phục lại được.

Đình Văn Ngọc: *Thưa Đạo Trưởng, nghe Đạo Trưởng nói thì tổ chức Cao Đài của Đạo Trưởng không liên hệ gì tới Tòa thánh Tây Ninh?*

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Vâng, thưa không.

Đình Văn Ngọc: *Như vậy thì có thể hiểu là hai giáo phái Cao Đài riêng biệt...*

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Chúng tôi hiện giờ ở hải ngoại hướng về đất nước, hướng về Tây Ninh ở trong tinh thần mà thôi. Như tôi đã nói ở phần trên, chúng tôi không có liên hệ về hữu hình cũng như về mặt pháp lý. Nhưng chúng tôi có liên hệ tinh thần. Tây Ninh là Tổ Đình của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Chúng tôi không thể nào quên sự việc đó được. Nhưng quý vị cũng biết rằng ở nước nhà, tình hình hiện tại rất đặc biệt, rất bất thường. Nên chúng tôi không thể nào tựa vào Tòa Thánh Tây Ninh hiện nay. Chúng tôi mong ước một ngày nào đó, khi nước nhà được bình thường trở lại, bình thường trở lại theo cái chắc chắn mà chúng tôi hiểu, thì Tây Ninh sẽ là Tây Ninh của chúng tôi, là Tây Ninh của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, là của tất cả anh chị em, là của toàn nhân sanh...

Đình Văn Ngọc: *Thưa Đạo Trưởng, Đạo Cao Đài thờ Thượng Đế qua cơ bút. Và cơ bút theo sách vở chỉ phát xuất qua các chức sắc của Tòa Thánh Tây Ninh. Như thế hiện nay, ở hải ngoại có ai còn nhận được cơ bút không?*

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Tháng 6 năm 1927, Ông Trần đã ngưng Đàn Cơ Phổ Độ. Trước đó, Thượng Đế lập Đàn Cơ để thụ nhận môn đệ trực tiếp. Người nào muốn nhập môn cầu Đạo thì Thượng Đế xét và nhận. Nhưng vẫn có những người bị Thượng Đế khước từ. Nhưng Đàn Cơ đã có nhiều lạm dụng. Đàn Cơ là một vấn đề tế nhị, hết sức quan trọng, cần phải có một tâm

linh rất thanh khiết. Nếu thiếu những yếu tố đó, ma quỷ sẽ nhập vào phá phách, để dẫn dắt con người đi sai lạc. Vì thế năm 1927 Đàn Cơ Phổ Độ bị bế. Chỉ còn lại Tòa Thánh Tây Ninh hoặc những vị nào hoặc những nơi nào được Thượng Đế chọn mới được phép lập Đàn Cơ mà thôi.

Hiện bây giờ, ở hải ngoại, chúng tôi không biết nơi nào có Đàn Cơ. Hiện tại ở Hải ngoại này chỉ còn trông cậy vào sự sáng suốt của các vị lãnh đạo từng địa phương để hành đạo. Đàn Cơ là một sự huyền diệu của thời đại. Nên nhớ rằng ma quỷ có thể bắt chước Thiêng Liêng rất tài tình, rất màu sắc, rất rục rĩ, để cám dỗ nhân sanh, tranh giành nhân sanh. Nên nhân sanh càng phải sáng suốt, để phân biệt cái gì là chính, cái gì là tà. Ma quỷ, cái gì chúng nó cũng làm được, chỉ có cái Ngai của Thượng Đế là chúng không dám chiếm mà thôi.

Đinh Văn Ngọc: Thưa Đạo Trưởng bây giờ chúng ta nhìn lại một thời đã qua, vậy theo Đạo Trưởng nguyên nhân nào đã dẫn đến thảm kịch cho đất nước như thế?

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Qua những câu trả lời trước, tôi đã có nói đến nguyên nhân ấy rồi. tôi chỉ xin nhắc lại là chúng ta xa tình thương, xa Thượng Đế, xa Đạo. Chúng ta quá hướng ngoại, quá ích kỷ, quá vật chất, quá hưởng thụ và ít tự lập.

Tôi xin kể lại một câu chuyện cho quý vị nghe. Ngay sau ngày Tổng Thống Diệm bị sát hại, một người ở nước ngoài, có địa vị khá quan trọng, trong lúc thảo luận thời cuộc với tôi, có vô tình hay hữu ý thốt ra mấy lời mà tôi không khi nào quên được. Mấy lời ấy là:

"Người của anh ham danh vọng, tiền bạc, địa vị, quyền chức. Tất cả những cái đó, chúng tôi mua được hết". Có phải đó là một trong những nguyên nhân chăng? Tôi để câu trả lời cho lương tâm của những ai hiểu Đạo và hành Đạo, cho những ai có trách nhiệm.

Nguyên nhân khác có thể nói đã căn bản xảy ra ở ngoài nước: ở Washington, ở Moscow, ở Beijing, ở London, ở Paris... mà chúng ta bỏ bê không để ý tới, vờn không cho kẻ vô thần lợi dụng, nắm quyền chủ động. Ta quá để ý đến viên đạn, đến cây súng, đến số tử thi mà chúng ta gọi là thành quả. Trong cái thế quốc nội, quốc ngoại, ta đã mất thăng bằng mà bị người khác khai thác. Nhưng kiểm điểm lại mà nói thì chắc có lẽ, cái nguyên nhân chính là tại nơi chúng ta tất cả, trong ấy có người Cao Đài mà tôi đề cập đến trước kia.

Cái thảm kịch của đất nước là trước nhất do chúng ta đã mất cái Đạo: Đạo làm người, Đạo làm dân, Đạo làm con, Đạo làm thầy. Đạo làm bạn. Đạo làm lãnh tụ... Nếu chúng ta còn giữ được cái Đạo như người Do thái thì chắc có lẽ Thượng Đế cũng đã giúp chúng ta rồi. Đạo mình không giữ, Đời bị chệnh nghiêng, thì đất nước, dân tộc còn đâu! Nếu chúng ta thành thật giữ cái Đạo thì làm gì ngoại lai dám chêm mũi dùi vào mà chia rẽ chúng ta, phá hại văn hóa chúng ta, chà đạp uy tín chúng ta và khinh rẻ chúng ta?

Đinh Văn Ngọc: Thưa Đạo Trưởng, đây là câu hỏi có tình cách riêng của giai đoàn này, đó là thế hệ già và thế hệ trẻ. Thường thì hai thế hệ đó có những mâu thuẫn, giờ lại thêm hoàn cảnh sống ở một nền văn hóa khác. Đạo Trưởng nghĩ sao?

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Vì bỏ Đạo. Vì không theo Nho giáo. Hơn nữa còn cho đó là hủ lậu, là lỗi thời. Mà Nho giáo là cái gì mà Thượng Đế hằng dạy phải tựa theo để làm căn bản sống trong xã hội con người. Đây là Nhân Đạo.

Có mâu thuẫn, có xung đột là vì mất căn bản chung, mất mẫu số chung trong mối liên hệ giữa người và người. Không có điểm tựa chung thì phải mất thăng bằng, từ đó tạo ra mâu thuẫn, tạo ra xung đột. Đây là lẽ tự nhiên. Phải trở lại mẫu số chung là Đạo Nho, rồi lấy đó làm căn bản để tìm cái “resultante” cho mâu thuẫn già trẻ. Một khi cái resultante được rồi thì thăng bằng xã hội được tái lập ngay. Thế hệ già phải nên giải thích lại hoặc điều chỉnh lại những phần Nho Giáo không còn thích hợp với trào lưu hiện đại mà tôi đã có lần làm, trong một vài trường hợp.

Thế hệ trẻ phải ý thức rằng có những giá trị căn bản cho đời sống những giá trị đã giữ được tôn ti trật tự, tầng lớp xã hội mà những kỹ thuật khoa học Tây phương có thể điều hòa được để trở thành hoàn hảo hơn và thích nghi cho cả hai thế hệ. Vì lẽ xã hội Á châu cũng tiến triển lắm rồi trên con đường kỹ thuật, khoa học, trên phương diện xã hội, trên phương diện tâm lý... Thế giới đã trở thành nhỏ hẹp chứ không còn xa vời như trước kia nữa. Tất cả chúng ta đều bị ảnh hưởng và ảnh hưởng, cả Đông Tây cũng đều bị ảnh hưởng và ảnh hưởng. Danh từ “Mono” (một) đã gần thành một sự thật trong cả hoàn vũ này. Thế hệ già chuẩn bị, dọn đường cho thế hệ trẻ. Thế hệ trẻ tiếp nối tiến hóa. Và tất cả đã làm cho đời tiến hóa theo như Thiên ý, để con người được hưởng những gì Trời đất đã ban ân cho con

người. Thượng Đế đã dạy rằng: “Phương châm cứu thế là phải lấy đạo đức, nghĩa hơn, lễ trí làm qui củ, chuẩn thẳng... Dạy người trước phải chánh tâm, tu thân, tề gia, trị quốc”.

*Chung vui cuộc điều hòa nhân loại
Tùy thế thời hoán cựu nghinh tân
Làm cho bình phục quốc dân
Làm cho bốn bể tương thân tương hòa
Làm cho rõ gần xa hiệp mặt
Làm cho thành Nam Bắc đùng xa
Làm cho chung hiệp một nhà
Làm cho thế giới Âu ca thái bình*

Đấy, thì có gì mà phải xung đột, phải có mâu thuẫn. Sống đối với thế hệ già cũng như thế hệ trẻ cũng đều là trách nhiệm, đều là bốn phận cả. Chứ không kể đến những chi đã mang lại sự an ninh, trật tự, tôn ti trong xã hội, để tự tôn tự đại mà nói rằng tôi học bên Mỹ, bên Tây, bên Nga rồi dùng những thủ đoạn bạo động, khí giới, đạn dược mà làm xáo trộn xã hội thì hậu quả là phá hoại tan tành như ta đã thấy đó.

Hồi tôi còn trong quan trường, tôi có nghe thế hệ trẻ nói lên tiếng nói: “Vì quyền lợi tối thượng quốc gia”, rồi hạ người này, rồi giết người nọ, đập người kia xuống, để lên chỉ đạo. Chỉ đạo đâu có vô nhân, vô nghĩa, vô đạo, vô đức, vô耻, vô chung như thế! Tuân tự mà tiến, rồi tuổi trẻ cũng sẽ đến lúc, cũng có thời để mang tài đức mình ra xử dụng. Sợ không đủ tài, không đủ đức, chứ phụng sự quốc gia dân tộc hoặc phụng sự nhân sanh thì khi nào cũng có cơ hội cả.

Muốn làm một lãnh đạo xuất sắc, trước hết phải làm được một thuộc hạ trọn vẹn đức độ, tài ba (To be good

leader, one has to be a good follower). Và ở Việt Nam chúng ta có đủ hết để có thể tạo một xã hội tốt đẹp, dân chủ tự do, no cơm ấm áo, hạnh phúc vui tươi. Không cần phải tìm kiếm Đông Tây chi cả. Vậy nên học hỏi, tìm kiếm cái ở nhà mình, nay Thượng Đế đã ân ban cho một cái Đạo.

Đình Văn Ngọc: Thưa Đạo Trưởng, theo ý Đạo Trưởng thì người dân thích “Dân chủ” hay ưa thích “Công chính”?

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Thánh Hiền xưa có nói rằng: Làm cái gì cũng phải định nghĩa trước, rồi làm theo cái định nghĩa ấy. Vậy định nghĩa hai chữ “Công chính” và “Dân chủ” đi. Rồi sinh hoạt trong cái ý nghĩa tốt đẹp của nó. Đừng chơi chữ. Hai chữ Công chính và Dân Chủ đều tốt đẹp cả. Nếu ta đối mình, đối người, thì rồi chẳng có chữ nào được ưa thích đâu.

Đình Văn Ngọc: thực tế thì nhiều khi chỉ vì những danh từ, những chữ dùng mà đã gây ra những tệ hại...

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Thực ra thì không phải vì cái danh từ, cũng không phải vì cái nghĩa của danh từ mà có cái tệ hại đó đâu. Có cái tệ hại đó, tôi xin nói lại là vì chữ “Tu” mà tôi đã nói rồi đó. Tu tâm, tu lợi, tu quyền, tu thế, tu kỷ mà ra. Đó là một cái cơ chứ không phải cái chữ đó hoặc cái nghĩa của cái chữ đó. Cái nghĩa thật của chữ đó chỉ có một mà thôi. Nếu ta thành thật với lý tưởng, nếu ta muốn xây dựng lý tưởng thì những chữ đó chỉ có một nghĩa thật mà thôi, và những chi khác

có liên hệ đến chữ đó là tiêu tiết mà chúng ta nên cần phải xây dựng chung quanh cái nghĩa duy nhất đó để cho cái thật nghĩa của chữ đó được tốt đẹp hơn, được hoàn hảo thêm lên. Thế mới là tích cực.

Nếu chúng ta lấy một tiêu tiết của cái nghĩa của chữ đó, một tế nhị nào đó rồi thổi phồng lên để biến nó thành ra đại sự và vịn vào đó mà hành động tiêu cực, nghĩa là gây một xáo trộn, để làm thỏa mãn cái “tu” của mình thì không phải là phụng sự lý tưởng thuần túy chứa đựng trong cái chữ đó. Đó là chúng ta lý luận, nguy hiểm rồi vậy.

Cái người thực thi cái lý tưởng tốt đẹp của chữ đó phải có một bối cảnh thế nào, phải có một kinh nghiệm thế nào, phải có một thành tâm thiện ý thế nào. Tôi đơn cử một vài ví dụ: Một người từ nhỏ đến lớn được huấn luyện để làm một ông Vua độc đoán, thì không thể làm dân chủ, xây dựng dân chủ, sống dân chủ được.

Hoặc giả, một người được huấn luyện từ nhỏ mẫu sống của một quân nhân, hành động như người quân nhân... thì không thể nào xây dựng, hành, sống lý tưởng dân chủ được cả. Hoặc giả một người được uốn nắn theo vô thần, theo tàn bạo, theo cộng sản chẳng hạn, thì nói làm dân chủ, làm nhân nghĩa, làm đạo đức thì thật là ảo mộng. Trong trường hợp mấy người này chủ trương làm, xây dựng, hành dân chủ thì chắc không được vững lắm, chắc phải có một “tu tâm” nào đó.

Nhưng nếu hoàn toàn nghĩ cho lý tưởng như Đức Quan Âm hoàn toàn nghĩ cho đứa bé, như Đức Chúa Giêsu hoàn toàn nghĩ cho nhân sanh, thì sẽ bị người đời cho rằng không thực tế, cho rằng ở trên mây, trên gió. Cái đó cũng có phần đúng, nhưng ít nhất phải nghĩ cho người, cho nhân sanh nhiều hơn nghĩ cho

mình, lấy cái hạnh phúc của người làm hạnh phúc của mình, lấy cái vui của người làm cái vui của mình, lấy cái no cơm ấm áo của người làm no cơm ấm áo của mình... thì mới gọi là phụng sự cho lý tưởng. Vì xã hội đã mất căn bản và giềng mối, nên Cao Đài Giáo đã kêu gọi trở lại Nho giáo để hành nhân đạo, một trong ba căn bản quan trọng nhất trong Đại Đạo. “Nhân Đạo bất thành. Tiên Đạo viễn hĩ”, đã thường được nhắc nhở người hành đạo. Nhân Đạo phải được trở lại và hành một cách nghiêm chỉnh và chơn thành.

Đinh Văn Ngọc: Trong cuộc hội thảo về việc Việt cộng đàn áp tôn giáo do Ủy Ban Phát Huy Chính Nghĩa tổ chức, chúng tôi thấy Đạo Trưởng ngồi trên bàn chủ tọa cùng đại diện của ba tôn giáo bạn. Đạo Trưởng nghĩ thế nào về việc các tôn giáo đoàn kết nhau để chống lại bọn vô thần cộng sản? Và trong tương lai thì Đạo Trưởng có phương thức nào để phát triển sự đoàn kết đó?

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Trước khi tôi trả lời ông Ngọc, tôi xin giải thích về danh từ Đạo Trưởng mà quý vị đã dành cho chúng tôi. Đạo Trưởng chỉ có nghĩa là người hành Đạo lớn tuổi trong Cơ Đạo mà thôi. Cũng như các em là Đạo Đệ, các anh là Đạo Huynh, các chị là Đạo Tỷ hay Đạo Muội là em gái, chứ không phải là một chức sắc. Thành thử quý vị chớ nên dùng danh từ “Cụ Đạo Trưởng”, mà chỉ nên dùng danh từ Đạo Trưởng là đủ rồi, là quý lắm rồi.

Vấn đề như chúng tôi đã nói hồi nãy, bên Cao Đài chúng tôi cũng mong tất cả các tôn giáo bắt tay với nhau để giúp nhân sanh. Khi nào cũng thế, Cao Đài

Giáo lúc nào cũng sẵn sàng. Hồi tôi còn hành đạo ở Saigon, mỗi kỳ lễ Giáng Sinh bên Công Giáo, tôi đều có đưa phái đoàn Cao Đài đi các nhà thờ để dự lễ, như Nhà Thờ Đức Bà, nhà thờ Tân Định... Việc liên giao với các tôn giáo bạn rất là mật thiết, rất dễ dàng. Mà chúng tôi cũng tôn sùng chư Thiêng Liêng khi đến trước Đức Phật, chúng tôi lạy ngay. Khi đến trước Đức Chúa Giêsu, chúng tôi lạy ngay. Chúng tôi thờ Đức Cao Đài nghĩa là Đức Thượng Đế thì cảm thấy không có chi cách biệt cả. Cái lòng của người Cao Đài khi nào cũng mong muốn các Tôn Giáo bắt tay với nhau để giúp đỡ nhơn sanh.

Chúng tôi những người hành Đạo là những người làm việc cho Thượng Đế, là tôi tớ của Thượng Đế. Mà công việc của Thượng Đế ở trần này là giúp đỡ nhân sanh, là thương nhơn sanh. Mà nhơn sanh còn đau khổ lắm than thì làm thế nào mà chúng tôi không ghĩ đến nhân sanh được.

Hôm trước cùng ngồi với 3 vị Tôn Giáo bạn, chúng tôi rất mừng. Và muốn làm việc nữa thì cần phải họp lại để có sự đồng nhất về các ý kiến, các việc làm, các phương cách, các phương châm. Vì quý vị ấy, cũng như chúng tôi, còn có con chiên, tín đồ, và những luật lệ mỗi nơi.

Riêng về Cao Đài của chúng tôi thì dễ rồi, vì Cơ Cao Đài Giáo Việt Nam Hải Ngoại là của chúng tôi thành lập nên là một tổ chức độc lập. Nhưng còn bên Phật Giáo, chúng tôi không biết như thế nào. Cũng như bên Công Giáo, cũng khó khăn. Cần phải hội họp nữa vì còn rất nhiều vấn đề rất phức tạp.

Đinh Văn Ngọc: *Thưa Đạo Trưởng như vậy phần Cao Đài mục tiêu là hòa đồng các tôn giáo.*

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: *Cái đó có thể nói là chúng tôi có bốn phận làm cho tất cả các nơi cùng ý thức họp lại với nhau.*

Đinh Văn Ngọc: *Theo tôi hiểu thì giáo lý của các Tôn giáo thường có những điểm khác biệt. Vậy thì khi các Tôn Giáo ngồi lại làm việc chung thì phải có một mẫu số chung. Không hiểu Đạo Trưởng có đồng ý là truyền thống của đạo lý dân tộc Việt Nam nó có thể là mẫu số chung đó không?*

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: *Cái đó là tổ chức, chứ không nhất thiết là giáo lý. Khác biệt chỉ là bề ngoài thôi. Tôi muốn nói rõ: Về bên Cao Đài không thì các Chức Sắc trong Hội Thánh là thành phần cơ cấu của Đạo. Và như quý vị biết, Tôn giáo như một "institution" thì không làm chính trị, không làm một cái gì bạo động cả. Nhưng, người tín đồ Cao Đài Giáo có bốn phận Trung và Hiếu. Cái đó là giáo lý về Phần Nho trong Đạo. Cái bốn phận đó mà chúng tôi là Nhơn Đạo, người tín đồ phải làm cho tròn. Và Hội Thánh, và chức sắc có quyền, có bốn phận diu dắt bởi vì Trung và Hiếu là 2 điều quan trọng trong Nho đạo.*

Mà nghĩ cho thật sâu thì làm Đạo là không làm Đời, là đúng lắm. Vì đã làm việc Đạo thì sao lại còn làm việc Đời? Làm việc gì thì làm một việc cho xong đi đã. Làm bên này rồi cũng lại làm bên kia thì nhiều chuyên môn quá rồi thành ra không có chuyên môn nào cả.

Còn tín đồ ở ngoài đời thì có bốn phận công dân thì phải làm bốn phận công dân cho tròn. Chữ Trung, chữ Hiếu cho tròn. Chúng tôi muốn nói lại cho rõ ràng phận sự của người Chức sắc trong Hội Thánh là diu dắt, là giảng giải, chỉ dẫn cho tín đồ biết: Thế nào là hiếu, thế nào là trung, và phải hành như thế nào. Nếu trong trường hợp mà chúng tôi, khi thừa hành bốn phận của mình, phải đương đầu với những khó khăn trở ngại thì chúng tôi rất sẵn sàng san bần gnhững trở ngại đó để chúng tôi hành tròn phận sự. Chúng tôi mong rằng lời nói của chúng tôi như thế đã được rõ nghĩa.

Đinh Văn Ngọc: *Trong một cuộc phỏng vấn mới đây của Thời Luận với giáo sư Nguyễn Ngọc Huy, ông Huy nói rằng chúng ta chỉ còn thuận lợi trong 5 năm nữa để giải phóng tổ quốc. Quá 5 năm rồi, chúng ta chỉ còn cách tranh đấu như dân Ba Lan hiện nay là áp lực để chế độ Cộng sản ở Việt Nam được giảm phần áp bức và tàn bạo mà thôi... Vậy ý kiến của Đạo Trưởng ra sao?*

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: *Thượng Đế đã dạy rằng ngày tận thế đã gần lắm rồi, các con. Vì thế, Thượng Đế không nở ngồi nơi Bạch Ngọc Kinh là Niết Bàn để thấy con cái Ngài chết chóc, bị tận diệt. Nên Ngài mới giáng trần lập đạo để cứu con cái Ngài...*

5 năm, 10 năm, 3 năm... cái đó là tùy mình hết, chứ không tùy thuộc cái gì kể cả Thượng Đế. Thượng Đế đã sẵn sàng giúp ta, nhưng chúng ta chưa sẵn sàng giúp ta. Người Do thái, trải qua gần 2000 năm mất nước vẫn còn là người Do Thái. Đó là tùy dân Do Thái. Cái gì ở ngoài, chỉ giúp chúng ta một phần thôi. Chúng ta phải

tự tạo cho chúng ta. Nên tôi đã từng nói với anh em nhiều lần rằng chúng ta chẳng nên hướng ngoại, vì nếu hướng ngoại, lỡ một khi người ta thỉnh linh rút đi những cái gì người ta nói giúp mình thì mình sẽ bị “chơi với”, như tiếng Việt mình gọi là “bị hồng căng”. Cũng vì thế tôi thường đọc mấy câu thơ với anh em là :

*Khôn với đại khôn riêng giòng giống
Thánh hay Hiền chớ mộng Đông Tây
Nước Ta, Ta đắp, Ta xây,
Ta hiền, Ta thánh, tớ thầy cũng Ta.*

Đừng nghĩ rằng nước khác có Thánh, có Hiền mà đi tìm ở Đông, ở Tây, nước nào cũng cố khôn có đại. Còn nước của mình thì tự mình phải đắp phải xây. Tất cả là tùy mình. Mình muốn thành Hiền, muốn thành Thánh, muốn thành Tớ, muốn thành Thầy... tất cả là tùy mình. Tất cả là ta. Nhấn mạnh vào chữ ta. Chỉ có chữ ta là quan trọng hơn hết. Chứ 5 năm, 100 năm, thời gian, đối với ta, đừng phải là một vấn đề. Nếu chúng ta chưa làm được trong đời chúng ta thì con cháu chúng ta làm. Mà con cháu chúng ta chưa làm được thì con của con cháu chúng ta tiếp nối. Cho đến khi nào công việc hoàn tất thì thôi. Hơn nữa, Thượng Đế cho biết rằng Cao Đài Giáo hãy còn tồn tại “thất ức niên dư” hơn 700 ngàn năm dư Đạo Cao Đài còn thì nước Việt Nam còn, dân tộc Việt Nam còn, chơn Đạo hãy còn, chính nghĩa hãy còn.

Về phần giáo sư Huy nói, chắc có một cái lý nào đó rất chính đáng. Nhưng mà dù ở trong cái lý nào chẳng nữa, cũng không thể qua cái Thiên định được. Mà cái Thiên định cũng do ta nữa. Bởi vì Đức Thượng Đế đã nói rằng trên đời này, trong vũ trụ này, có hai cái quyền

bằng nhau, là cái quyền của Thượng Đế và cái quyền của nhơn sanh. Nhơn sanh cũng có cá quyền chuyển thế đó. Nhưng phải tùy nhơn sanh có đồng tâm nhất trí mà cùng nhau chuyển thế chẳng. Chứ 5 năm, 10 năm đối với người con của Thượng Đế thì đâu có phải là một vấn đề. Cái vấn đề là ý chí, là đồng tâm nhất trí của con người, mà trong trường hợp này là Người Việt Nam với người Việt Nam. Đó mới là vấn đề. Thời gian không cần phải là một vấn đề. Trời đã định, người Việt Nam cũng phải định. Người Việt Nam chưa định được thì Trời dù có đủ nhiệm màu cũng không biết làm sao...

Đình Văn Ngọc: Tôi nghe từ nãy tới giờ, thấy Đạo Trưởng nói rất nhiều về đạo giáo. Vậy không biết ý Đạo Trưởng như thế nào về việc dùng đạo giáo để giải tỏa được những chia rẽ vốn quá trầm trọng trong mọi giới người Việt ty nạn...

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Bên Cao Đài chúng tôi tin tưởng một việc, tin tưởng rất mãnh liệt là Đạo cứu Đời. Chúng tôi được Thượng Đế dạy như thế. Và chúng tôi hoàn toàn, trọn vẹn tin tưởng vào đó. Chúng tôi cũng được dạy: Làm Đạo là không chỉ nói không, không chỉ viết không mà phải hành nữa. Tu thì phải hành. Thượng Đế nghĩa là Đức Cao Đài muốn nhơn sanh được an bình thanh lạc, muốn thế giới đại đồng huynh đệ. Mà muốn thế giới đại đồng huynh đệ thì trước nhất phải đại đồng huynh đệ trong nước Việt Nam đã. Được như thế thì mới có sức lực mà làm gì, mà đi được đến đâu. Từ 60 năm nay. Thượng Đế kêu gọi. Cao Đài Giáo kêu gọi. Kết quả chỉ được một phần cón con mà thôi.

Xa

Đời xa Đạo là Thượng Đế. Xa Thượng Đế là xa tình thương. Xa tình thương thì gần vô thân, thì chia rẽ nhau, giết chóc nhau, tranh giành nhau. Mà trong trường hợp này thì “giành độc lập, tự do, đất nước, để rồi dành cho ai?”. Vậy phải gần Đạo, gần Thượng Đế, nghĩa là gần tình thương, nghĩa là không chia rẽ, không giết chóc nhau, không ganh ty nhau, nghĩa là hòa hiệp, nghĩa là thương nhau, nghĩa là đùm bọc nhau một cách tích cực như Thượng Đế đã làm. Làm người là học làm Trời là như thế đó. Làm được như thế mới gọi là Đạo làm Người, Nhơn Đạo, là làm Đạo của con cái Thượng Đế, của con người có Đạo. Còn con người không có Đạo thì còn nói tới làm gì nữa.

Ông Ngọc và các bạn thấy không cái gì chung quanh ta là Đạo cả: cái hút thuốc kia, cái chén này, cái cassette nọ... cái gì cũng là Đạo cả. Cái gì cũng của Đức Cao Đài cả. Bây giờ bảo không nói Đạo thì còn nói gì nữa trừ ra vô thân, tà ma quỷ quái. Không có Đạo thì làm gì có Đời. Không có Đạo thì làm gì Đời được trau giồi. Mà Đạo không có Đời thì không có sức. Đời với Đạo phải liền với nhau, phải khăng khít với nhau thì con người mới được thanh bình an lạc, vì như thế là “thuận Thiên”. Mà nói Đời là Đời, Đạo là Đạo thì quý vị ở đâu mà ra? từ đâu mà đến? Đến đây để làm gì? Chết rồi đi đâu? Đạo và Đời, tóm lại là hai mặt của một vấn đề: sống.

Có người tưởng rằng Đạo là cái áo trắng này, cái áo nâu kia, cái áo đen nọ, hoặc Đạo là gõ mõ tụng kinh, bái lạy, hoặc Đạo là đọc thiện kỵ thân, ngồi lìm đìm con mắt tham thiền tịnh luyện để thành Phật, Tiên, Thánh, Thần, mọc cánh bay lên Trời để rồi sáng thì trà Tiên,

chiều thì rượu Thánh, an nhàn, thanh thoi trong lúc nhân sinh còn chìm đắm trong lầm than khổ sở. Thượng Đế không có dạy như thế. Đức Cao Đài không có chỉ như thế.

Như thế, để trả lời ông Ngọc về cái mẫu số chung, cái mẫu số chung đó là Thượng Đế, là Cao Đài, Thiên Chúa Giáo cũng tin tưởng Thượng Đế, Phật Giáo có A-Di-Đà là Thượng Đế. Từ đâu chúng ta ra? Chả nhẽ ông Ngọc từ trên mây rớt xuống? Nếu chúng ta không muốn hiểu sự việc đó và cứ theo cái thói tư quyền, tư lợi, tư thế, tư kỷ thì chết đã gần kề và cái nạn tiêu diệt không phương cứu gỡ.

Đinh Văn Ngọc: Bây giờ, xin Đạo Trưởng cho biết về cái nhìn của Đạo Trưởng về hiện trạng dân tộc, phần thì đang đau khổ ở trong nước, phần thì đang lang thang ở hải ngoại...

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Cái khổ của đồng bào ta ở nước nhà, cái buồn của anh chị em ở nước ngoài, chúng tôi chia sẻ từng giờ, từng phút. Cái khổ của đồng bào ở trong nước, cái buồn của Anh Chị Em là cái khổ, cái buồn của chúng tôi.

Theo tôi nghĩ thì cái đau khổ và cái buồn đau của chúng ta là do chúng ta đã không nghe lời dạy, và không làm theo lời dạy của Thượng Đế, mà chúng tôi gọi là Đức Cao Đài. Chúng ta quá xa Thượng Đế, quá xa Đạo. Thượng Đế lập đạo ở thế gian này là cốt để cho nhân sanh, cho con người được hạnh phúc, thanh thoi, an bình, an lạc. Cốt ý là tạo một xã hội nhân bản, hòa đồng, có tôn ti, trật tự, thương yêu hòa hiệp, có nhân, có nghĩa, có tình. Nhưng chúng ta chối bỏ hầu hết

những cái đó. Chúng ta chia rẽ, ích kỷ, lợi dụng, lạm dụng, không tín, không thành, không hiệp, không nhân, không nghĩa, không tình thương.

Trong nước, khổ vì đói, vì thiếu tự do, vì bạo ngược, vì đàn áp. Ngoài nước, có ăn, có ở, có tự do một phần nào, không bị bạo ngược, không bị chèn ép quá đổi, nhưng cũng khổ, cũng buồn. Buồn khổ vì nguyên nhân ngoại cảnh thì ta đã hiểu rồi, nhưng còn những nguyên nhân ở trong nội tâm lại còn quan hệ hơn nữa, mà ta lại ít để ý tới.

Đạo muốn nói lên tiếng nói tích cực cho con người được an vui, thanh thoi từ nội tâm, một liều thuốc có thể giải được những độc từ ngoại cảnh tạo ra. Đạo rất tích cực và người làm Đạo chân chính cũng thế, muốn cho con người nhân sinh được thanh bình, an lạc, cơm no áo ấm, tự do, dân chủ, được tình thương yêu huynh đệ hòa ái hiệp vậy.

Đạo không chống gì cả nhưng rất cương quyết san bằng những gì gọi là chướng ngại vật trên con đường hành đạo giúp con người, theo con đường mà Thượng Đế đã vạch ra. Nói như thế có vẻ hơi xa xa. Chúng tôi xin lấy một trường hợp để làm thí dụ: Như chúng ta muốn phóng một con đường đi xuống downtown. Một khi chúng ta đã vạch con đường ấy rồi, và khi làm đường ấy, nếu chúng ta gặp phải những chướng ngại như núi, thì chúng ta xuyên núi, như sông thì chúng ta bắc cầu, như rừng thì chúng ta đốn cây... Những cái chướng ngại mà chúng ta phải giải quyết, phải san bằng để cho cái tích cực là cái mục đích đi xuống downtown được thành tựu.

Theo ý đó thì thiếu ăn thiếu mặc, thiếu tự do dân chủ, thiếu tình huynh đệ, thiếu hòa hiệp thương yêu, thiếu

tình thiếu nghĩa, cũng như đốt nát mù chữ, như bệnh tật, như nghèo đói, Đạo cũng phải tích cực san bằng để đi đến mục đích nêu trên. Đạo là tình thương, và cái gì thù nghịch, giết hại, đàn áp... là không phải đạo, là không Thượng Đế. Nhưng chúng ta cũng phải hiểu rằng ở trên trần thế này, không có cái gì toàn chân, toàn thiện, toàn mỹ cả, nghĩa là không có cái gì tuyệt đối cả, thì những phương pháp gì của người áp dụng để san bằng những chướng ngại đó, Đạo cũng thông cảm, nhưng thông cảm với nguyện lòng xử dụng tương đối để diu tương đối lên đến tuyệt đối.

Ở trong nước, những đau khổ đó, với sự hộ trì của Thượng Đế, cũng phải được san bằng giải quyết. Ở nước ngoài thì Thượng Đế cũng luôn luôn ngự trị trong lòng người có Đạo, ở những nơi chân thành hướng về Ngài, thuần túy tin tưởng nơi Ngài. Các nơi ấy chúng ta thường gọi là Chùa, Nhà thờ, Thánh Thất, Thánh Địa nơi mà con người, đồng bào có thể đến để tìm lại được những thanh tâm an lạc, tìm lại được tình thương chân thành, sống lại trong bầu không khí từ bi, bác ái, nhân nghĩa, đạo đức, tinh thần chân thật mà ít nơi ngoài đời có được.

Đình Văn Ngọc: Thưa Đạo Trưởng sự khác biệt giữa Đạo lý và Tôn giáo thế nào?

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Khác biệt lắm chứ. Tôn giáo là cái gì con người tổ chức ra ở trần này, có âm thanh sắc tướng. Còn Đạo là cái mẫu nhiệm vô vi của Trời Đất. Nhưng muốn tìm cái Đạo thì bắt buộc qua ngưỡng cửa tôn giáo. Vì thế cho nên người ta thường

lầm lẫn hai chữ Tôn Giáo và Đạo. Thật ra hai chữ rất khác biệt nhau.

Đinh Văn Ngọc: Thưa Đạo Trưởng dân tộc Việt Nam là một dân tộc rất trọng đạo lý, nhưng hình như những người lãnh đạo trong xã hội ta thường lại không mang cái căn bản đạo lý ấy vào cung cách cai trị của họ... Tại sao vậy?

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Thì vì không có Đạo, không hiểu Đạo, không hành Đạo. Nhưng tại sao lại nói giới lãnh đạo mà không đề cập đến con người, đến nhân sanh? Nếu người lãnh đạo nói lên tiếng nói đạo lý, nhưng con người, nhân sanh không lãnh hội, không ý thức, không sống đạo lý thì sao? Tôi sợ rằng người nói đạo, nói Thượng Đế nhưng chỉ đầu môi chót lưỡi thôi. Cái gì cũng nói là Đạo: Đạo vợ chồng, đạo bằng hữu, đạo anh em, đạo thầy trò, đạo quân thần... (hay cộng tác với nhau), đạo con dân, đạo làm người... Nói thì có nói, viết thì có viết, và nói rất hay, và viết rất hay, nhưng lại không hành đạo. Trong trường hợp đó thì dầu cấp lãnh đạo có mang ra đạo lý áp dụng trong guồng máy cai trị, thử hỏi ai có làm theo chẳng? Mà tình trạng này đã xảy ra trong lịch sử cận đại của nước nhà rồi đó. Người ta lại còn cho là phong kiến, lại cho là quan lại. Rồi lại mĩa mai, phỉ báng, phê bình, chỉ trích để cho cái tư tâm, cái dục vọng thỏa mãn. Kết cuộc là chúng ta nông nổi như thế này!

Ở nước ngoài, ông Ngọc nói rằng buồn vì chia rẽ trầm trọng, tan rã ở nước ngoài, thì tại làm sao? Ngoài ra, những cái tôi đã nói rồi, chắc có lẽ vì chúng ta chưa có một cái gì, một tổ chức nào, một người nào để ước

vọng, hoài bão, tình thương được trụ hình trụ tướng. Vì thế cho nên chúng ta mới bấp bênh. Như tôi đã nói, chúng ta có một mẫu số chung là Thượng Đế, là Đại Đạo mà chúng ta không hưởng ứng, thì tự nhiên chúng ta phải chia rẽ, phải phân tán, phải đau buồn. Nếu chúng ta chịu gò bó chúng ta một ít, để cái riêng dưới cái chung, để cái “ta” dưới cái “thà” bớt tự tôn, tự đại, tự ái, bớt cái tính lãnh tụ mà kết hợp lại cho những hoài bão, tâm tư tình nghĩa chúng ta được trụ hình trụ tướng, được tập trung lại thì tình trạng chắc có lẽ lại được sáng sửa ngay.

Đinh Văn Ngọc: Thưa Đạo Trưởng cái vai trò của người trí thức là vai trò vô hạn trong đời sống con người. Nhưng nếu như người trí thức không giữ được cái đạo thì đương nhiên quần chúng sẽ không hưởng dẫn đến nơi đến chốn.

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Thành phần trí thức, nếu không giữ được Đạo thì chỉ có “trí” không mà thôi. Phải có Đạo mới có “thức” được. Vì Đạo là con đường soi sáng của Trời Đất đã vạch ra cho người trần thế. Nếu không có Đạo thì cũng như người mù vậy, có biết đường xá gì mà dẫn dắt ai! Rồi thế nào cũng phải bị tiêu diệt và cần phải được thương hại, phải được dìu dắt. Chứ người đó có dìu dắt được ai!

Luôn đây, tôi cũng nói lên ý kiến của người không Đạo và người lãnh đạo.

Trước kia, Đức Khổng Phu Tử đi chu du khắp các nước, tìm Minh Vương để mang cái tài, cái biết của mình mà giúp dân, giúp nước, mang lại thanh bình an lạc, thịnh vượng. Nhưng quý vị còn nhớ chẳng. Ngài đã

đi mòn giày nhưng không được trọng dụng. Cuối cùng, Ngài thất vọng, trở về làng để dạy học trò. Rồi tối hậu, Ngài phải “khóc lân” để chết một cái chết tuyệt vọng than rằng: “Cái Đạo của ta hết rồi!”. Đức Chúa Giêsu đã hy sinh mình, đổ máu đào để chuộc tội cho nhân sinh, chỉ nghĩ cho người. Đức Phật Thích Ca cũng phé bỏ những xa hoa vật chất, điện ngọc đèn vàng, vợ đẹp con ngoan mà nghĩ cho con người. Thế mà thử hỏi, ở thế giới hiện giờ có mấy ai chân thành hành cái Hạnh của chư Ngài một cách thuần túy, trọn vẹn? Ai giết Đức Chúa Giêsu? Có phải con người chăng? Có phải nhân sanh chăng? Hỏi là trả lời!

Đức Khổng Phu Tử là một vị Đại trí thức, một kẻ sĩ, một vị Thánh. Đức Chúa Giêsu là Thánh Chúa. Đức Thích Ca là một Đức Phật. Tất cả đều hy sinh cho nhân sinh, cho con người, cho quần chúng. Nếu quần chúng, nhân sanh không chịu hiểu cái Đạo, không chịu hành cái Đạo thì người trí thức, kẻ sĩ cũng không biết làm sao.

Ở đất nước ta, trong mấy chục năm qua, vì tình thế chinh chiến liên miên, con người lọt ra khỏi lòng Mẹ trong chinh chiến, lớn lên một chút thì phải cầm súng, bắn giết lẫn nhau. Gia đình tan nát, nhà cửa tiêu tan, mồ mả không còn tổ tiên không nhớ, thật là lầm than khổ sở. Nay chỉ còn lo ăn, lo mặc, lo chạy, lo chết, lo sống, lo còn... Tôn giáo bị chia rẽ, phân tán trầm trọng bị đời chi phối không ít, cơ cấu xáo trộn, giáo điều giáo lý không tuân... Trong tình trạng loạn ly chết chóc đó, vàng thau lẫn lộn, ma quỷ lộng hành đó, kẻ sĩ người hiền đều tìm đường ẩn tránh, ẩn dật nơi thâm sơn cùng cốc, như người Pháp có câu trong kinh tế học là “La bonne monnaie chasse la bonne” vậy. Nhưng ở đất nước ta,

các rừng núi, thâm sơn cùng cốc đều bị chiếm đóng chiếm dụng, thì kẻ sĩ, người hiền phải tìm đâu để ẩn dật chứ. Không còn chỗ nào cả, chỉ còn một nơi đại để an toàn nhất là nơi cửa Đạo, nơi các tôn giáo. Nhưng quần chúng vì ít hướng về Đạo nên đâu có nghĩ đến các nơi đó, hoặc có tâm tư tìm kiếm những giá trị phi thường đó ở các nơi Tôn Giáo, mà trái lại đi tìm những người mà được gọi là “anh hùng” để cứu vãn tình thế đất nước, để bảo vệ cái “tư” của mình.

Mà “người hùng” là gì? Là người tay cầm súng, vai đeo lon, lưng quấy đạn... Súng đó, đạn đó là hùng, nhưng nó lại không phải của mình. Nên cái hùng đó cũng phải tựa vào cái ngoại lai, cái của người. Mà cái của người thì nhỏ giọt. Cái ỨC của người chiến sĩ cũng chua chát, cũng mỉa mai, cũng xót xa không ít hơn cái nhục tinh thần của kẻ trí thức, của kẻ sĩ, của người hiền, dù lãnh đạo hay không lãnh đạo.

Ngày xưa, đi tìm “kẻ sĩ” phải tam cố thảo lư, thế mà ngày nay lại không cần mò “Động Đạo”, thật cũng đáng tiếc. Không đi tìm những giá trị thích nghi cổ truyền mà lại đi tìm những cái giá trị vay mượn, mà lại chấp nhận những giải pháp dễ dãi, không mục đích tích cực: hướng ngoại, hoàn toàn ngoại lai, hoàn toàn tựa vào những căn bản ngoại lai bất an bất định, hoặc quay theo những màu mè hào nhoáng bên ngoài. Cũng có mẫu chuyện “truyền hiền bất truyền tử” đã tạo được ở ngày xưa một cảnh “nhà không đóng cửa, cửa rơi không lượm” mà xã hội ngày nay ai ai cũng mong muốn trở lại. Nhưng ta lại không bỏ công đi tìm hiền, mà trái lại, cho những giá trị cổ truyền quý giá kia hủ lậu, là lỗi thời, để rồi “đứng núi này, trông núi nọ”.

Chắc có lẽ ta đã bị thời cuộc lôi cuốn mà quên đi cái Đạo, cái gì mình đã được giáo huấn, truyền thống từ ngàn xưa, để cho vật chất chiếm thượng phong phần tinh thần trong văn hóa nước nhà. Con người không giữ Đạo, không có Đạo là con người sống thừa, hoặc như Thiêng Liêng đã dạy, là đã chết từ lâu rồi! Người trí thức không có Đạo là con người không có vai trò gì xứng đáng trừ ra vai trò nghĩ cho mình, vai trò vị kỷ mà thôi.

Còn ở nước ngoài, 10 năm rồi, tình hình đại để cũng thế thôi, mà có lẽ còn tệ hơn nữa.

Đinh Văn Ngọc: Thưa Đạo Trưởng, văn hóa đóng một vai trò quan trọng trong đời sống con người. Mà tinh túy của văn hóa triết lý và triết học. Tinh túy của triết lý, triết học là đạo lý. Vậy nếu không đứng trong khuôn khổ tôn giáo thì đạo lý sẽ được hiểu thế nào? Và các nhà làm văn hóa của chúng ta hiện có đi đúng đường chưa?

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Nếu họ đã đi đúng rồi thì từ nãy giờ, quý vị đâu còn than phiền với tôi...

Đinh Văn Ngọc: Vậy thì câu hỏi tiếp là theo Đạo Trưởng thì vai trò của người làm văn hóa hiện nay và trong tương lai ra sao.

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Làm văn hóa bây giờ là làm văn hóa trong đạo lý. Bây giờ là thế, tương lai cũng thế, bao giờ cũng phải thế.

Trong giai đoạn nghiêm trọng mắt còn của đất nước dân tộc này, vai trò của người làm văn hoá, hơn lúc nào hết, là trọng tâm, tập trung tất cả tâm ý vào việc cứu thế. Phải dẫn giải, dìu dắt, giáo huấn cho nhân sanh ý thức rằng đây là con người đã ra khỏi Ngươn Tiên Hóa, đã đến lúc tiêu diệt. Mà hễ đến tiêu diệt, thì cần phải bảo tồn, cần phải cứu thế. Đây là Luật Trời Đất. Và cái “phương châm cứu thế” như Thượng Đế đã dạy “là phải lấy đạo đức, nghĩa nhân, lễ trí làm qui củ chuẩn thẳng...” là phải “dạy con người trước phải chánh tâm, tu thân rồi tề gia trị quốc”.

Con người mà được thấm nhuần, được ý thức, và hành được như thế thì hành động của xã hội con người mới có giá trị đạo lý của nó, thì những gì con người dám hy sinh cho nhân loại, cho sự sống mới có một ý nghĩa thích đáng của nó. Chừng đó câu nói: “Nếu không thành công thì cũng thành nhân” mới có một ý nghĩa thấm thía của thời đại, thành công trong cái chiều hướng đó, và thành nhân trong cái chiều hướng đó. Chừng ấy “nhơn” ở đây không phải là “con vật không lông có hai chân” mà chúng ta đã nghe thấy người xưa đề cập đến, mà trái lại là “nhơn” trong cái nghĩa con người làm tròn Nhơn Đạo, con người làm tròn “Thiên chức”, nghĩa là con người làm tròn trách nhiệm con người mà Thượng Đế đã giao phó cho ở trần gian này.

Nói rộng ra, trong thời đại này mà thế giới và cũng trong ý này mà xã hội quốc gia đã trở thành nhỏ hẹp, các văn hóa và giá trị va chạm nhau, các quan niệm và tư tưởng xung đột nhau, đều ảnh hưởng và bị ảnh hưởng quyền lợi các quốc gia mâu thuẫn nhau — Đông lấy kim cổ, vật chất, tinh thần — đang đe dọa sự sống của con người, sự tồn vong của văn minh nhân loại, thì

vai trò của người làm văn hóa là phải tiếp tay với Đạo mà cứu vớt, mà bảo tồn những giá trị tốt đẹp quý giá ngàn xưa đã đưa con người, xã hội đến trình độ văn minh này. Nói một cách khác, là phải làm Đạo, tiếp tay để giúp cho “Nho Tông chuyển thế”, tạo lập lại những bảng căn bản (norms) chung cho con người tựa vào mà làm chuẩn thẳng tự cứu, tự giải. Vì lẽ “đời càng xáo trộn loạn ly, thì Đạo càng phải trị” để động sẽ thành tịnh, để định, định để tiến. Tiến hóa nghĩa là chánh, là cái hướng chánh của sự sống.

Thượng Đế đã lập nên Đại Đạo là để chỉ con đường, để con người thấy mà đi, mà cách mạng hóa mình trong tất cả các phương diện, nếu không phải là hoán cụ nghinh tân hầu thuận Thiên mà tồn tại, mà sống mà tiến hóa. Con đường đó đã được vạch rõ ràng trong chủ trương, tổ chức, và giáo lý của Cao Đài Giáo mà Thượng Đế cho gọi với danh từ “Pháp Chánh Truyền”, Đạo Luật”, “Thế Luật”, “Tứ Đại Điều Quy”, “Ngũ Giới Cấm”. Đây là chìa khóa mở tất cả các lối bí hiện đại của nhân loại nói chung, và của dân tộc đất nước Việt Nam nói riêng. Hơn nữa, Thượng Đế sẽ chính mình chỉ đường dẫn lối. Đã như thế, nhưng con người có hưởng ứng mà đoạn bỏ cái thói tầm thường, để trở nên phi thường chăng? Đức Thích Ca Mâu Ni có dạy đó là con đường giải thoát, và khuyến cáo nhân sanh “Từ đây đừng bảo rằng “Phật giả vô ngôn nữa”. Đức Di Lạc thì dạy: “Nhược hữu chúng sanh văn ngã ưng đương thoát nghiệp, niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, tụng thị Pháp điều Tam Kỳ Phổ Độ, tất đắc giải thoát luân hồi, đắc lộ Đa La Tam Diệu Tam Bồ Đề thị chi chứng quả Cực Lạc Niết Bàn”. Đức Chúa Giêsu đã giảng trần tại Việt Nam cũng dạy như thế. Con người có hưởng ứng chăng?

Làm văn hóa trong giai đoạn này là hòa tâm hiệp ý với Trời Đất để cứu vớt, để giải thoát trong cả hai mặt: Đời và Đạo.

Đinh Văn Ngọc: Thừa Đạo Trưởng nhìn thế nào về văn hóa dân tộc một khi coi nền văn hóa đó là nền tảng quyết định hướng đi của dân tộc...

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Văn hóa dân tộc là một văn hóa nhân bản, và phải được tiến triển như thế, theo cho kịp trào lưu tư tưởng nhân loại, cho thích nghi với sự tiến triển của khoa học. Được như thế, và làm sao phải được như thế, thì dân tộc đất nước mới có cơ phục hưng, quật khởi, thống nhất ý chí, kết hợp tổ chức, hòa tâm hiệp trí mà thuận theo Thiên Ý để mang lại sự vinh quang rực rỡ cho nước nhà, cho dân tộc ta, và để cho “dân tộc và đất nước được chọn” là Việt Nam hướng dẫn nhân loại đến cứu cánh hằng mơ ước là an hòa thanh lạc, đúng như lời của Thượng Đế đã hứa với nhân loại trước đây 60 năm tại nước nhà.

Cái văn hóa nhân bản, từ bi, bác ái, công bình, hoặc Bảo Sanh, Nhân Nghĩa, Đại Đồng đã được Thượng Đế đề ra qua chủ trương “Tam Giáo Qui Nguyên” và “Ngũ Chi Phục Nhất” trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ với phương châm hành sự là “Thiên nhân hợp nhất” — Trời Người tương hợp, Vô Vi hữu hình tương ứng, Đạo Đời tương trợ.

Dân tộc Việt Nam và đất nước Việt Nam đã được Thượng Đế chọn và giao phó cho cái sứ mạng trọng hệ thực hành cái văn hóa đó không những cho Việt Nam mà thôi mà lại còn làm cho cả thế giới ý thức mà thực

hành cái văn hóa đó. “Chỗ nào có dấu chân người Việt Nam thì Đại Đạo mới thành”, là một mệnh lệnh của Thượng Đế, một vinh hạnh tối cao tối thượng dành cho Việt Nam, và cũng là một trách nhiệm tối ưu trọng hệ, tối ưu nặng nề. Một người Việt Nam làm không được, tất cả người Việt Nam phải gò bó mình chung lưng đấu cật, phải dám hy sinh, phải biết ý nghĩa của tiền đồ dân tộc mà hòa hợp lại, mà kết hợp các tổ chức, mà “trung thứ hóa” các dị biệt để cứu dân cứu nước, để lãnh đạo thế giới. Bốn ngàn năm văn hiến đang theo dõi chúng ta, đang tựa vào chúng ta. Viết không không đủ. Nói không không đủ. Phải hành. Và hành trong ý thức và trong gò bó bản tính cá nhân.

Sứ mạng của Đại Đạo là cứu đời, cứu nhân loại, cứu quần linh. Sứ mạng của dân tộc Việt Nam là thực hành Đại Đạo. Thực hành Đại Đạo để tự cứu, để tự phục hưng, để tự giải thoát, để rồi hướng dẫn nhân loại vào con đường an hòa thanh lạc. Đây là hướng đi của dân tộc Việt Nam đã được thiên định, nhưng cũng còn tùy nhân ý.

Người Việt Nam có đại hùng, đại lực nhận cái văn hóa nhân bản và nhận cái sứ mạng đó chăng? Trong ý nghĩa này, tâm tư ý chí của người Việt trong giai đoạn này phải là “thà làm người nghèo bên kia Thái Bình Dương còn hơn làm người giàu bên này Thái Bình Dương”. Vì lẽ cái giàu bên này chưa chắc là giàu mà cái nghèo bên kia chưa chắc là nghèo. Trong cái nghèo nó có cái giàu, mà trong cái giàu nó có cái nghèo. Đạo thật là vô vi nhưng hữu tác. Đạo tuy không mà có. Đời tuy có mà không. Trong hai cái, ta phải chọn một: Nhân bản hay Tư bản.

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: CỤ DIỆM LÀ NHÂN VẬT LỖI LẠC

Đình Văn Ngọc: Nãy giờ, anh em chúng tôi đã được nghe nhiều ý kiến của Đạo Trưởng về đạo lý. Được biết Đạo Trưởng trước đây đã nhiều lần làm Đại sứ của Việt Nam Cộng Hòa. Đạo Trưởng cũng đã là người rất gần với Tổng Thống Diệm và đã đóng vai trò quan trọng trong việc đưa ông Diệm về nước chấp chính. Nay lại sắp đến giờ ông Ngô Đình Diệm, xin hỏi Đạo Trưởng về Tổng Thống Ngô Đình Diệm...

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Vấn đề đó đã mấy chục năm rồi, khơi lại làm gì! Chỉ nên nhớ rằng tôi cũng như anh chị em đã ráng hết sức, làm những gì làm được trước kia, để giúp nước giúp dân trong khi hữu sự. Chúng tôi nay đã phế đời hành đạo và cũng không muốn nhớ lại những chuyện đã qua...

Đình Văn Ngọc: Có phải vì tính khiêm nhường mà Đạo Trưởng không muốn nói ra...

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Thôi, anh chị em đã có lòng nhớ đến Tổng Thống Ngô Đình Diệm và tất cả những anh chị em có liên hệ với cố Tổng Thống đã mang lại cho đất nước dân tộc một giai đoạn nào trong lịch sử gọi là ổn định an bằng, một giai đoạn có thể nói được hãnh diện về quốc phong, quốc thống, một giai đoạn cảm thấy quật khởi tinh thần quốc gia. Tất cả cái đó là công lớn của cụ Diệm. Đáng mừng. Thế cũng đủ lắm rồi. Tôi rất cảm động và cảm ơn.

Đình Văn Ngọc: Xin Đạo Trưởng cho biết cảm nghĩ của Đạo Trưởng đối với cá nhân của Tổng thống Ngô Đình Diệm như thế nào?

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Là một người rất tốt, rất đạo đức, có đầy đủ nguyên tắc. Có thể có chung. Là một nhân vật lỗi lạc, có gia phong vững chắc và hấp thụ cả Đông Tây học. Luôn luôn nghiêm chỉnh trong thân, tâm, khẩu, ý. Một người rất tốt.

Đình Văn Ngọc: Nghĩa là xứng đáng làm Tổng Thống.

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Rất xứng đáng. Cho đến giờ phút này, tôi vẫn cho rằng rất xứng đáng. Mất cụ Diệm là mất đi một cái gì to lớn, quý giá, trân trọng của đất nước. Chắc khó mà tìm được một nhân vật như thế.

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: VÔ VI KHÔNG CÓ TRUYỀN NHÂN

Đình Văn Ngọc: Tôi được biết, thân sinh của Đạo Trưởng cụ Cố Đỗ Thuần Hậu là một vị Sư Môn của môn phái Vô Vi, và là thầy của ông Lương Sĩ Hằng, hiện nay là Trưởng môn của môn phái nói trên. Dịp này cũng xin Đạo Trưởng giải thích sự việc này ra sao.

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: Pháp môn Vô Vi chính thật là của thân sinh tôi. Hồi thân sinh còn sanh tiền, thân sinh có nhận rất nhiều đệ tử từ các hạng trong xã hội thượng lưu, trí thức, người thường, công chức, quân đội. Trong số đó có ông Lương Sĩ Hằng. Ông Lương Sĩ Hằng, theo lời thân sinh cho biết, học Pháp cũng được, nhưng vì một lẽ nào đó mà thân sinh sau này không nhận ông Lương Sĩ Hằng nữa và có dạy chúng tôi không được nói đến tên ông Lương Sĩ Hằng.

Thân sinh có hoài bão tìm một người thật nham đức mà truyền trọn môn pháp Vô Vi mà người đã đạt thành với ấn chứng mà nhiều người ở miền Nam đều nghe tiếng. Người thường xuất hồn về Bắc để giúp cho đồng bào đã

di cư vào Nam được biết về hiện tình của gia đình, nhà cửa, mồ mã... ở ngoài ấy. Người cũng hằng đêm hành Vô Vi, cầm phước chiêu hồn mà giúp cứu vớt những vong linh siêu mồ lạc mã.

Nhưng người đi, đi trong niềm thất vọng, vì không tìm được một người đệ tử nào đủ đạo đức để được xứng đáng thọ trọn vẹn cái Pháp Vô Vi đó. Không có một người đệ tử nào, vâng, không có một người đệ tử nào được truyền dạy cho đến Pháp xuất hồn được. Những Pháp đã truyền là Pháp sơ đẳng mà thôi.

Thân sinh trước khi qui liễu có cho biết ngày giờ người đi và cũng cho biết những việc sẽ xảy ra khi tống táng và chôn cất người. Các việc đều đúng như thế. Trước giờ người đi, Đức Diêu Trì Kim Mẫu có cho chúng tôi biết, và trong giờ phút chót đó, chỉ có chúng tôi và gia đình chúng tôi có mặt cùng với một đệ tử từ Lục tỉnh lên mà thôi. Người đệ tử đã lên ở săn sóc thân sinh cho đến hơi thở cuối cùng không phải là ông Lương Sĩ Hằng. Thân sinh không có giao Pháp Môn Vô Vi cho một ai tất cả. Và vì thế, đối với chúng tôi Pháp Môn Vô Vi không có một Trưởng môn nào cả hiện giờ. Còn ai muốn xưng thì đó là ngoài lời dạy của Thân sinh, chúng tôi không lý đến. Thân sinh, Sư môn phái Vô Vi, không có truyền nhân để tiếp nối như ý nguyện.

Đinh Văn Ngọc: *Tại sao trong gia tộc. Đạo Trưởng lại không được thân sinh truyền lại cho?*

Đạo Trưởng Đỗ Vạn Lý: *Bi pháp Vô vi thì tôi biết nhưng hành thì tôi không hành. Đây là vì tôi đã thọ*

pháp bên Cao Đài Giáo do Tôn sư Thiêng Liêng trực tiếp truyền dạy và cũng đã hành pháp đó dưới sự kiểm điểm trực tiếp của Tôn Sư. Vì luật lệ, kỷ luật Đạo, cũng như vì nguyên tắc, mà chúng tôi không hành Pháp Vô Vi của Thân sinh. Và thân sinh cũng hiểu thế và có cho phép tùy nghi. Sau này, thân sinh có về cơ nơi Cao Đài Giáo, kỳ đàn này tôi có chứng.

Trước ông Ngọc cũng đã nhiều người đến đây hỏi về việc này của ông Lương Sĩ Hằng. Tôi từ khước không nói chi vì tôi cho những anh chị em là người đã có kinh nghiệm đường đời hết nên phải tìm mà hiểu lấy để định đoạt tương lai cho linh hồn của mình. Nay có nhiều người hỏi quá, tôi xin nói rõ rằng Thân sinh ra đi không có giao Môn Pháp Vô Vi lại cho ai cả, và cũng không có truyền Pháp Môn trọn vẹn cho một ai ở trần thế này cả. Vậy xin tùy nghi, và cũng xin đừng nói đến tên thân sinh trong tư tưởng tiêu cực mà động đến điển của người. Mong thay!

Chúng tôi từ biệt chủ nhân khi trời đã xế chiều và đèn đường đã sáng. Trong bóng hoàng hôn, trời mây, cây cỏ đã nhuộm chung một màu vừa u uất vừa thanh thản. Tôi chợt nhận thấy rằng có lẽ chỉ vào giờ phút này, đời sống của con người mới không bị giới hạn của không gian. Vì bóng đêm này cũng giống như bóng đêm ở quê hương và những lùm cây đang bắt đầu ngủ nghỉ kia cũng như những lùm cây nơi đầu đường mà tôi đã để lại một thời áo bằng những thập niên xương rơi máu đổ...

Đinh Văn Ngọc



Một số Đạo Hữu chụp ảnh chung với Con Công trống từ đầu bay đến vào ngày Lễ Hội Yến Diêu Trì 1987 và ở luôn tại Thánh Địa Perris.

BẢNG SỬA CHỮ SAI

<i>Trang</i>	<i>Hàng</i>	<i>Hàng chữ trong sách</i>	<i>Xin sửa lại</i>
3	9	màu trắng phủ trùm	phủ trùm
4	8	Ngọc và anh đã...	Ngọc và anh em đã...
5	18	Project immense	Projet immense
5	18	Thế mà, tức các...	Thế mà, từ
6	5	đường kim mũi chỉ	đường kim mối chỉ
6	30	Bi vì ...	Bởi vì
7	5	Mãi rồi sau	Mãi sau rồi
9	15	Jeanne D'are	Jeanne L'Arc
10	10	nên cũng trong	nên trong Cao...
20	20	mà chúng tôi là Nhơn	Mà chúng tôi gọi là Nhơn...
24	1	Đời xa Đạo là Thượng	Đời xa Đạo là xa Thượng Đế
30	31	La bonne monnaie	La Mauvaise monnaie
31	28	ngày nay ai ai	ngày nay ai ai
34	8	thanh tịnh để định	thanh tịnh, tịnh để định...
34	12	mà cách mạng hóa mình	mà cách-mạng-hóa mình

Thư từ liên lạc vui lòng đề gửi:

CAO DAI TEMPLE OVERSEAS
25591 Phillips Road
Perris, CA 92370 USA.

Điện thoại : (714) 943-6691